

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẢNG ĐỊNH  
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2022/HS-ST  
Ngày 17-05 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG ĐỊNH, TỈNH LẠNG SƠN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Hoàng Văn Bình

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Bé Văn Sự

Bà Nông Thị Thùy

***Thư ký phiên toà:***Bà Bé Thị Kiều - Thư ký Toà án nhân dân huyện  
Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn  
tham gia phiên toà:*** Ông Phạm Văn Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 13/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Hoàng Văn Q, sinh ngày 16 tháng 01 năm 1994 tại huyện T tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp:Làm ruộng; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ1 (đã chết) và bà Lô Thị T1; Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Có 04 tiền án, cụ thể như sau:

+ Tại bản án số 31/2015/HSST ngày 23/11/2015 của Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn Q 01 (một) năm tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138, Bộ luật hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích).

+ Tại bản án số 50/2016/HSST ngày 28/12/2016 của Toà án nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn Q 09 (chín) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 138, Bộ luật hình sự năm 1999 (chưa được xóa án tích).

+ Tại bản án số 43/2018/HSST ngày 28/12/2016 của Toà án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn Q 15 (mười năm) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173, Bộ luật hình sự năm 2015 (chưa được xóa án tích).

+ Tại bản án số 31/2020/HSST ngày 16/7/2020 của Toà án nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn xử phạt Hoàng Văn Q 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173, Bộ luật hình sự năm 2015 (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật. Bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 25 tháng 01 năm 2022 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại: Bà Đỗ Thị H, sinh năm 1967.

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Lô Thị T1, sinh năm 1963;

Địa chỉ: Thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2. Bà Nông Thị D, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Khu B ,thị trấn T2, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên vào khoảng 12 giờ ngày 24/01/2022, Hoàng Văn Q một mình điều khiển xe đạp Avibus của bà Lô Thị T1, đem theo một túi nải bằng vải đi theo đường tỉnh lộ 226 đến khu vực đồi chè, thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn mục đích là để trộm quả hồi tươi đem bán để chi tiêu cá nhân, khi đi đến đoạn rẽ vào đồi chè, Hoàng Văn Q để xe dưới đường rồi đi vào khu vực rừng hồi của bà Đỗ Thị H, quan sát thấy không có người, Hoàng Văn Q leo lên 01 cây hồi to có nhiều quả hái đầy túi nải rồi đạp xe đến nhà bà Nông Thị D bán được 130.000 đồng (05 kg với giá 26.000 đồng/kg).

Tại bản kết luận định giá tài sản số 06/KL-HĐĐG ngày 09/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tràng Định kết luận 05 kg quả hồi tươi có giá trị 135.000 đồng (một trăm ba mươi năm nghìn đồng).

Bị cáo Hoàng Văn Q khi thực hiện hành vi phạm tội chưa được xóa án tích. Cáo trạng số 12/CT-VKSTĐ ngày 01/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tràng Định, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh như đã nói trên. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Căn cứ điểm b khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại bà Đỗ Thị H; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án là bà Lô Thị T1, bà Nông Thị D, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Bà Đỗ Thị H đã nhận lại 05 kg quả hồi tươi do Hoàng Văn Q trộm cắp nên không có ý kiến gì. Bà Nông Thị D không yêu cầu bị cáo trả lại 130.000 đồng tiền mua hồi với bị cáo. Bị cáo Hoàng Văn Q tự nguyện nộp lại 130.000 đồng tiền bán hồi có được để sung Ngân sách nhà nước.

Tại phần tranh luận không ai có ý kiến gì tranh luận. Lời nói sau cùng của bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của những Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện trong quá trình điều tra, truy tố đều hợp pháp.

[2] Việc vắng mặt của bà Đỗ Thị H và bà Nông Thị D. Hội đồng xét xử thấy rằng bà Đỗ Thị H đã có đơn xin xét xử vắng mặt, bà Nông Thị D đã có lời khai tại cơ quan cảnh sát điều tra và được lưu trong hồ sơ vụ án. Việc vắng mặt của bà Đỗ Thị H và bà Nông Thị D không ảnh hưởng gì đến quá trình giải quyết vụ án. Căn cứ điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt.

[3] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa ngày hôm nay bị cáo Hoàng Văn Q đã thừa nhận toàn bộ tội danh do mình gây ra. Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Căn cứ kết quả

tranh luận tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ ngày 24/01/2022, tại khu vực đồi chè thuộc thôn N, xã Đ, huyện T, tỉnh Lạng Sơn, Hoàng Văn Q là đối tượng có 4 tiền án nhưng chưa được xóa án tích đã có hành vi lên lút lấy trộm 05 kg quả hồi tươi có giá trị 135.000 đồng của gia đình bà Đỗ Thị H. Như vậy bị cáo Hoàng Văn Q đã phạm tội: Trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Về tính chất, hậu quả mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự, làm hoang mang lo lắng trong một bộ phận đời sống dân cư.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có 04 tiền án chưa được xóa án tích, xác định bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bố của bị cáo là ông Hoàng Văn Đ1 được Chủ tịch nước tặng huân chương chiến công hạng ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có tài sản riêng và thu nhập ổn định do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Về áp dụng biện pháp tư pháp: Đối với số tiền 130.000 đồng bán quả hồi tươi có được bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Tại phiên tòa bị cáo tự nguyện nộp lại 130.000 đồng sung Ngân sách nhà nước nên cần áp dụng biện pháp truy thu số tiền này đối với bị cáo.

[11] Đối với bà Lô Thị T1 không biết Hoàng Văn Q sử dụng chiếc xe đạp của mình thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ để xem xét xử lý; bà Đỗ Thị H đã nhận lại 05 kg hoa hồi là tài sản trộm cắp cũng không có yêu cầu gì đối với bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 túi vải đã qua sử dụng là tang vật thu giữ của Hoàng Văn Q không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[13] Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử nhận thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định cho bị cáo đi cải tạo tập trung để bị cáo nhận thức được hành vi của mình, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời răn đe những ai có ý định phạm tội tương tự.

[15] Những vấn đề khác với nhận định trên của Hội đồng xét xử, không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo khoản 2 Điều 135, khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.

[17] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015. Khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn Q phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **09(chín)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 01 năm 2022.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải đã qua sử dụng.

*(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/4/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn).*

4. Áp dụng biện pháp tư pháp: Truy thu của bị cáo 130.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Tràng Định;
- CQ Điều tra CA huyện Tràng Định;
- CQ THAHS huyện Tràng Định;
- Chi cục THA DS huyện Tràng Định;
- Ủy ban nhân dân xã Đề Thám;
- Bị cáo;
- Bị hại; NCQL, NVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Văn Bình**